

0.1 Đặt vấn đề

Công nghệ chuỗi khối (blockchain) được cho là một trong những công nghệ cốt lõi trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tính đột phá của công nghệ chuỗi khối nằm ở việc cho phép những giao dịch có giá trị lớn được thực hiện một cách minh bạch, chính xác, công bằng mà không cần đến sự chứng thực và phân xử của một bên thứ ba. Ví dụ như mạng chuỗi khối đầu tiên, Bitcoin, cho phép hai bên ở mọi nơi chuyển tiền (đồng Bitcoin) mà không cần thông qua một bên trung gian (thường là ngân hàng). Mạng Ethereum tiến thêm một bước nữa khi không chỉ đối với giao dịch tiền tệ, Ethereum còn đảm bảo các nghiệp vụ phức tạp với nhiều điều khoản và điều kiện sẽ được các bên liên quan thực thi một cách chuẩn chỉ thông qua ứng dụng phi tập trung.

Để có thể loại bỏ người trung gian khỏi các giao dịch và tác vụ cốt lõi nằm ở một cuốn sổ cái kỹ thuật số. Cuốn sổ cái này là một chuỗi các khối dữ liệu (nên có tên là chuỗi khối) và có các đặc tính sau:

- Tính phân tán: Cuốn sổ cái được lưu trữ trên nhiều máy tính khác nhau, đảm bảo khả năng chịu lỗi.
- Tính bảo mật: Dữ liệu lưu trữ trên cuốn sổ cái là không thể giả mạo.
- Tính minh bạch: Dữ liệu một khi đã được cập nhật trên sổ cái thì không ai có thể thay đổi hay xóa bỏ.

Ứng dụng đặc tính này trong các nghiệp vụ, những giao dịch liên quan đến nghiệp vụ đó một khi đã được lưu lại trên blockchain thì sẽ tồn tại mãi mãi trên sổ cái. Thông qua nội dung của cuốn sổ cái, việc truy xuất nguồn gốc và xác nhận tính minh bạch của nghiệp vụ có thể được thực hiện một cách nhanh chóng và tự động.

Mạng Bitcoin và Ethereum nêu ở trên là mạng chuỗi khối công khai (public blockchain). Đối với loại mạng này, mọi người đều có thể tham gia, thực hiện tương tác hay truy vấn dữ liệu. Tuy nhiên, đối với một số nghiệp vụ, việc thông tin giao dịch và số liệu hoạt động của các doanh nghiệp bị công khai có thể là một vấn đề lớn. Do vậy việc sử dụng loại mạng công khai vào trong nghiệp vụ giữa các tổ chức, liên doanh đôi khi là bất khả thi. Để giải quyết vấn đề này mạng chuỗi khối riêng tư (private blockchain) ra đời. Để có thể được ứng dụng vào các hoạt động giữa các doanh nghiệp, ngoài tính phân tán, bảo mật và minh bạch dữ liệu như mạng công khai, mạng riêng tư thường thêm có các đặc điểm sau:

- Danh tính của những bên tham gia vào mạng cần phải xác thực được.
- Không phải ai cũng có thể tham gia, truy vấn dữ liệu hay tương tác với mạng.

Chỉ các cá nhân, tổ chức có đủ quyền mới có thể thực hiện các hành động này.

- Tốc độ xử lý giao dịch cao hơn so với mạng chuỗi khối công khai.

Với những ưu điểm mà mạng chuỗi khối riêng tư mang lại, việc các doanh nghiệp ứng dụng mạng riêng tư vào nghiệp vụ chắc chắn có thể giúp nâng cao hiệu suất công việc. Tuy vậy, việc triển khai, quản lý hệ thống mạng này yêu cầu cơ sở hạ tầng và kiến thức chuyên môn đặc thù. Thêm vào đó, việc viết và triển khai một ứng dụng phi tập trung phục vụ cho nghiệp vụ cũng là một thử thách lớn, đặc biệt là với những ai chưa từng tiếp xúc với mạng chuỗi khối, một công nghệ mới và có phần phức tạp.

Nhận thấy vấn đề trên, tôi đã quyết định phát triển một hệ thống tự động triển khai mạng cùng với đó là ứng dụng phi tập trung dựa trên nền tảng Hyperledger Fabric - một nền tảng mạng chuỗi khối riêng tư nổi tiếng nhất hiện nay. Thông qua giao diện trực quan của hệ thống, một lập trình viên dù cho không có kiến thức về mạng chuỗi khối cũng có thể dễ dàng triển khai hạ tầng mạng chuỗi khối riêng tư và các ứng dụng phi tập trung phục vụ cho nhiều yêu cầu nghiệp vụ khác nhau.

0.2 Mục tiêu và phạm vi đề tài

0.2.1 Giải pháp liên quan

Ông lớn Amazon cung cấp một giải pháp để hỗ trợ quá trình triển khai mạng Hyperledger Fabric - Amazon Managed Blockchain. Với thế mạnh về điện toán đám mây của mình, thông qua dịch vụ Managed Blockchain, người dùng có thể triển khai một mạng Hyperledger Fabric cho riêng mình trên cơ sở hạ tầng của Amazon chỉ với vài cái nhấp chuột. Quá trình quản lý và theo dõi hoạt động của mạng cũng được đơn giản hóa, tối ưu trải nghiệm người dùng.

Tuy quy trình khởi tạo và quản trị mạng có thể được thực hiện thông qua giao diện trực quan, việc phát triển ứng dụng phi tập trung phục vụ cho các nghiệp vụ trên mạng này lại không được như vậy. Người dùng phải tự mình lập trình vào phải tự chạy các câu lệnh trên terminal để triển khai ứng dụng đó lên mạng. Do vậy quá trình phát triển ứng dụng phi tập trung vẫn sẽ yêu cầu kiến thức chuyên sâu về Hyperledger Fabric. Lập trình viên sẽ cần phải học để viết và triển khai hợp đồng thông minh, một quá trình tiêu tốn nhiều thời gian lẫn công sức.

0.2.2 Mục tiêu và phạm vi

Với mục tiêu đơn giản hóa nhất có thể quá trình ứng dụng mạng chuỗi khối riêng tư vào các nghiệp vụ doanh nghiệp, hệ thống trong đề án này hướng đến việc cho phép những lập trình viên dù cho không có kiến thức về mạng chuỗi khối cũng có thể dễ dàng triển khai mạng cùng với đó là ứng dụng phi tập trung dựa trên nền

tầng Hyperledger Fabric. Để đạt được điều này, 2 mục tiêu sau được đề ra:

- Cho phép cấu hình và triển khai một mạng Hyperledger Fabric thông qua giao diện trực quan.
- Cho phép thiết kế và triển khai ứng dụng phi tập trung thông qua giao diện trực quan. Cung cấp phương thức để có thể tương tác với hợp đồng thông minh đó mà không yêu cầu kiến thức đặc thù.

0.3 Định hướng giải pháp

0.3.1 Triển khai mạng

Cơ sở hạ tầng để triển khai mạng cần được suy tính kỹ lưỡng để đảm bảo mạng hoạt động ổn định và hiệu quả nhất. Để đơn giản hóa quá trình triển khai và quản lý mạng Hyperledger Fabric, người dùng sẽ được phép tùy chỉnh cấu hình thông qua một giao diện. Sau đó, hệ thống sẽ triển khai một mạng với cấu hình tương ứng lên điện toán đám mây. Người dùng sẽ không cần chú ý quá nhiều đến chi tiết phần cứng mà chỉ cần quan tâm đến cấu hình của cơ sở hạ tầng.

0.3.2 Triển khai ứng dụng phi tập trung

Điều quan trọng nhất trong việc triển khai ứng dụng là thiết kế kiến trúc sao cho phù hợp với nghiệp vụ. Để bao quát được nhiều nghiệp vụ nhất có thể, hệ thống sẽ cho phép người dùng triển khai ứng dụng dựa trên mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ. Nhiều thực thể sở hữu các thuộc tính khác nhau có thể được định nghĩa. Các thực thể này có thể có nhiều liên kết với nhau (quan hệ một-một, một-nhiều, nhiều-nhiều). Dựa vào kiến trúc tổng quan của các thực thể này, một ứng dụng phi tập trung tương ứng sẽ được tự động sinh ra. Sau khi được triển khai, người dùng có thể tải bộ SDK về để tương tác với mạng chuỗi khối thông qua các hàm đọc ghi sửa xóa các thực thể trên. Quá trình hình thành và thay đổi của các thực thể này sẽ được lưu lại vĩnh viễn, đảm bảo việc xác thực và truy vấn dữ liệu nghiệp vụ thông qua mạng chuỗi khối.

0.4 Bố cục đồ án

Phần còn lại của báo cáo đồ án tốt nghiệp này được tổ chức như sau:

- Chương 2: Giới thiệu kiến trúc mạng chuỗi khối Hyperledger Fabric.
- Chương 3: Khảo sát phân tích yêu cầu.
- Chương 4: Trình bày về các công nghệ sử dụng.
- Chương 5: Kết luận và định hướng phát triển trong tương lai.